



## CÔNG TY CỔ PHẦN TRÚC THÔN

Thành viên của Tcty Thép Việt Nam – CTCP

Địa chỉ: Cộng Hoà – Chí Linh - Hải Dương.

Điện thoại: 03203 882243

Fax: 03203 883163

Email: [tructhon@tructhon.com.vn](mailto:tructhon@tructhon.com.vn)

Website: [tructhon.com.vn](http://tructhon.com.vn)

Hải Dương, ngày 28 tháng 3 năm 2017

### DANH MỤC TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 Công ty cổ phần Trúc Thôn

- Thư mời họp, biểu mẫu và toàn bộ tài liệu đăng trên Website: [tructhon.com.vn](http://tructhon.com.vn)
- Cổ đông nhận tại Đại hội: Phiếu biểu quyết, Phiếu đăng ký phát biểu và tài liệu khác nếu có.

STT	TÊN TÀI LIỆU	Ghi chú
1	Chương trình nghị sự Đại hội đồng cổ đông	
2	Chương trình điều hành Đại hội đồng cổ đông	
3	Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông	
4	Báo cáo của HĐQT về kết quả SXKD năm 2016 và nhiệm vụ năm 2017.	
5	Báo cáo tài chính năm 2016 sau kiểm toán	
6	Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình SXKD năm 2016.	
7	Tờ trình về kế hoạch SXKD, đầu tư phát triển năm 2017	
8	Tờ trình vv tăng vốn điều lệ	
9	Tờ trình thù lao HĐQT, BKS năm 2017	
10	Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2017	

#### BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



CHỦ TỊCH HĐQT

*Dặng Văn Việt*



## CÔNG TY CỔ PHẦN TRÚC THÔN

Thành viên của TCty Thép Việt Nam – CTCP

Địa chỉ: Cộng Hoà - Chí Linh - Hải Dương

Điện thoại: 0320 3882243

Fax: 0320 3883163

Email: [tructhon@tructhon.com.vn](mailto:tructhon@tructhon.com.vn)

Website: [tructhon.com.vn](http://tructhon.com.vn)

Hải Dương, ngày 28 tháng 3 năm 2017

### CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017**

**Công ty cổ phần TrúC Thôn**

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả SXKD năm 2016 và nhiệm vụ năm 2017.
2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 sau kiểm toán.
3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016.
4. Thông qua các Tờ trình, về:
  - Kế hoạch SXKD, đầu tư phát triển năm 2017;
  - Tăng vốn điều lệ;
  - Thù lao của HĐQT, BKS năm 2017;
  - Lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2017;

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đặng Văn Việt**





hoặc thư điện tử cổ đông đăng ký với Công ty. Nếu cổ đông là CBCNV Công ty thì thông báo được gửi qua đơn vị công tác. Ngoài ra, thông báo triệu tập Đại hội còn được công bố trên Báo Hải Dương và website Công ty: [truchon.com.vn](http://truchon.com.vn)

#### **Điều 5. Tài liệu:**

Các loại tài liệu, biểu mẫu liên quan đến Đại hội, Quý cổ đông xem từ Website: [truchon.com.vn](http://truchon.com.vn) (mục quan hệ cổ đông → tài liệu ĐHĐCĐ năm 2017).

### CHƯƠNG III

## **QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

#### **Điều 6. Điều kiện tham dự ĐHĐCĐ:**

Chỉ những cổ đông là cá nhân, tổ chức hoặc đại diện cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông ngày 16/3/2016 được quyền tham dự Đại hội.

#### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông dự Đại hội:**

##### **1. Quyền của cổ đông:**

Cổ đông trực tiếp dự Đại hội hoặc có thể ủy quyền bằng Giấy ủy quyền cho người khác đại diện mình tham dự Đại hội. Người được ủy quyền không nhất thiết phải là cổ đông Công ty. Việc ủy quyền chỉ được thực hiện một lần, người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ 3.

Được BTC Đại hội thông báo chương trình Đại hội, nhận các tài liệu phục vụ Đại hội và tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình.

Tại Đại hội, cổ đông được nhận một phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử HĐQT, phiếu bầu cử BKS. Được thảo luận, biểu quyết các nội dung trong chương trình Đại hội bằng phiếu biểu quyết.

##### **2. Nghĩa vụ của các cổ đông:**

Thực hiện đầy đủ các nội dung thông báo của Ban tổ chức Đại hội về: đăng ký dự Đại hội, Giấy ủy quyền...

Việc cử đại diện và ủy quyền, thay đổi đại diện và người được ủy quyền nhất thiết phải thực hiện bằng văn bản theo đúng quy định:

- Trường hợp cổ đông ủy quyền là cá nhân thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền.

- Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì phải đóng dấu và chữ ký của người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó và người được ủy quyền.

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMTND hoặc Hộ chiếu), Giấy mời họp, Giấy đăng ký/ủy quyền nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận phiếu biểu quyết trước khi vào Đại hội.

- Chấp hành nghiêm Quy chế làm việc được thông qua tại Đại hội. Cổ đông vi phạm Quy chế thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn chủ tọa xem xét và có hình thức xử lý theo Luật doanh nghiệp.

- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội. Hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn sẽ không bị ảnh hưởng.

### **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của các Ban Đại hội:**

#### **1. Ban tổ chức Đại hội:**

Ban tổ chức do HĐQT cử và có nhiệm vụ giúp Đại hội chuẩn bị các nội dung cơ bản sau đây:

- Lập danh sách cổ đông có quyền dự Đại hội;
- Gửi thông báo mời họp đến các cổ đông có quyền dự Đại hội;
- Xây dựng chương trình nghị sự của Đại hội;
- Tổng hợp các tài liệu trình HĐQT phê duyệt;
- Phân công nhiệm vụ các bộ phận và thành viên thực hiện các nội dung liên quan đến Đại hội.

#### **2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông:**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 03 thành viên do HĐQT cử và có các nhiệm vụ:

- Tổng hợp danh sách cổ đông dự Đại hội;
- Kiểm tra CMTND của cổ đông, kiểm tra tính hợp lệ của các Giấy ủy quyền dự Đại hội, phát phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần cổ đông sở hữu và số cổ phần được ủy quyền;
- Phối hợp với Tổ kiểm phiếu cấp thẻ cổ đông (Phiếu biểu quyết);
- Lập báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông và báo cáo trước Đại hội.

#### **3. Tổ kiểm phiếu:**

Tổ kiểm phiếu gồm 05 thành viên do Ban tổ chức đề cử và được Đại hội thông qua bằng hình thức biểu quyết. Thành viên Tổ kiểm phiếu có thể không là cổ đông và có nhiệm vụ:

- Chuẩn bị và phát Phiếu biểu quyết; Phiếu bầu cử HĐQT;
- Thông qua Quy chế bầu cử, kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử;
- Xác định chính xác kết quả biểu quyết của cổ đông theo quy định tại Điều 20 Điều lệ Công ty;
- Thông báo kết quả biểu quyết trước Đại hội sau mỗi lần biểu quyết.

#### **4. Trách nhiệm của Chủ tọa:**

Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa Đại hội, các thành viên khác do Ban tổ chức đề cử và được Đại hội thông qua bằng hình thức biểu quyết và có nhiệm vụ:

- Điều khiển Đại hội theo Chương trình, Quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo quy định tại khoản 5 và 6 Điều 19 Điều lệ Công ty.

- Hướng dẫn ĐHĐCĐ thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong chương trình nghị sự của ĐHĐCĐ.

00647  
NG TY  
PHẦN  
C THÔN  
4-T.HAI

- Yêu cầu bộ phận chuyên môn làm rõ các nội dung cổ đông yêu cầu (nếu cần);

- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình Đại hội.

5. Trách nhiệm của Ban thư ký:

Ban thư ký gồm 02 thành viên do Ban tổ chức đề cử và được Đại hội thông qua bằng hình thức biểu quyết giơ tay và có nhiệm vụ:

- Ghi chép biên bản chi tiết Đại hội;

- Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông chuyển cho Chủ tọa;

- Soạn thảo Nghị quyết và thông qua Đại hội trước khi bế mạc.

## CHƯƠNG IV **CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

### **Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội:**

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập khi quyết định triệu tập Đại hội.

### **Điều 10. Trường hợp tổ chức Đại hội không thành:**

1. Trường hợp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 9 Quy chế này thì được triệu tập Đại hội lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Đại hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Đại hội cổ đông lần 2 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp triệu tập Đại hội lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 điều này thì triệu tập Đại hội lần thứ 3 trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày Đại hội lần thứ 2 dự định khai mạc. Trong trường hợp này, Đại hội cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và tỉ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

### **Điều 11. Cá nhân, tổ chức có nhu cầu dự trực tiếp hoặc đưa tin Đại hội phải đăng ký và được sự đồng ý của Ban tổ chức Đại hội:**

Các đại biểu khách mời, cổ đông, các thành viên trong các Ban và bộ phận giúp việc... phải đeo thẻ do Ban kiểm tra tư cách cổ đông cấp phát trong thời gian Đại hội và nơi diễn ra Đại hội.

### **Điều 12. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:**

1. Nguyên tắc: Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông.

2. Cách biểu quyết: Cổ đông biểu quyết (đồng ý hoặc không đồng ý hoặc không có ý kiến) một vấn đề bằng cách giơ Phiếu biểu quyết. Khi biểu quyết, mặt trước của Phiếu biểu quyết phải được hướng về phía chủ tọa. Những cổ đông không giơ Phiếu biểu quyết được xem là không có ý kiến về vấn đề cần biểu quyết.

3. Thông qua các quyết định của Đại hội cổ đông:

Các vấn đề biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi:

- Đạt ít nhất 65% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp chấp thuận đối với các nội dung về: Sửa đổi bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ

phiếu chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty có giá trị từ 35 % trở lên tổng giá trị tài sản Công ty.

- Đạt ít nhất 51% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận đối với các nội dung biểu quyết khác.

**Điều 13. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:**

- Cổ đông muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa.

- Cổ đông có thể phát biểu trực tiếp hoặc ghi tóm tắt nội dung phát biểu vào "Phiếu đăng ký phát biểu" chuyển cho Thư ký hoặc Chủ tọa. Chủ tọa xem xét tính phù hợp của nội dung phát biểu và sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ.

**Điều 14. Sau Đại hội:**

Nghị quyết của Đại hội được đăng trên website Công ty trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông qua.

- HĐQT tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Các báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo của Ban Kiểm soát, biên bản họp Đại hội phải được lưu giữ tại văn phòng Công ty, đồng thời giải đáp thắc mắc của cổ đông Công ty trong 10 năm để các cổ đông có thể xem xét khi cần.

Quy chế này được thông qua tại Đại hội và có hiệu lực ngay sau khi được sự chấp thuận của trên 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2017, kính trình Đại hội thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Website Cty;
- Lưu VT, Thư ký Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**





**CÔNG TY CỔ PHẦN TRÚC THÔN**

**Thành viên của TCty thép Việt Nam - CTCP**

Địa chỉ: Cộng Hoà - Chí Linh - Hải Dương

Tel.: +84 3203 882243

Fax: +84 3203 883163

E-mail: tructhon@tructhon.com.vn

Website: tructhon.com.vn

Số: 35 /BC- HĐQT

Hải Dương, ngày 28 tháng 3 năm 2017

## **BÁO CÁO**

### **TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH SAU KIỂM TOÁN NĂM 2016**

**Kính gửi: ĐHCĐ thường niên Công ty năm 2017**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2016 đến 31/12/2016 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Trúc Thôn trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo tóm tắt tình hình tài chính của Công ty cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2016 ~ 31/12/2016 như sau:

**A. Kết quả một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau (Xin tham khảo tài liệu kèm theo).**

#### **I. Về tài sản:**

##### **1. Tài sản ngắn hạn:**

- Số đầu năm: 80,5 tỷ đồng

- Số cuối năm: 89,2 tỷ đồng

So với đầu năm tăng 8,7 tỷ đồng tương ứng 10,8% là do chênh lệch giữa các khoản mục sau:

+ Tiền và các khoản tương đương tiền tăng: 4,6 tỷ đồng (Do tiền gửi tại các ngân hàng và tiền gửi tiết kiệm tăng)

+ Phải thu ngắn hạn tăng: 1,6 tỷ đồng (Do phải thu ngắn hạn của khách hàng tăng)

+ Hàng tồn kho tăng: 2,6 tỷ đồng (Do tồn kho thành phẩm tăng và trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho)

+ Tài sản khác giảm: 0,1 tỷ đồng

##### **2. Tài sản dài hạn:**

- Số đầu năm: 78,1 tỷ đồng

- Số cuối năm: 96,7 tỷ đồng

So với đầu năm tăng 18,6 tỷ đồng tương ứng 23,8% là do chênh lệch giữa các khoản mục sau:

+ Tài sản cố định tăng: 39 tỷ đồng (Do tăng TSCĐ DA NM gạch Tuynel, DA cải tạo 2 DC Nhà máy GOL, một số TSCĐ khác là 52,7 tỷ đồng và giảm 13,6 tỷ đồng do trích khấu hao TSCĐ)

+ Chi phí XDCB dở dang giảm: 19,7 tỷ đồng (Do tăng TSCĐ DA NM gạch Tuynel)

+ Đầu tư tài chính dài hạn giảm: 0,7 tỷ đồng (Do thoái vốn tại Công ty CP Vidomi Việt Nam)

## II. Về nguồn vốn:

### 1. Nợ phải trả:

- Số đầu năm: 99,2 tỷ đồng

- Số cuối năm: 119 tỷ đồng

So với đầu năm tăng 19,8 tỷ đồng tương ứng 20% là do chênh lệch giữa các khoản mục sau:

+ Nợ ngắn hạn tăng: 9,8 tỷ đồng (Do vay ngắn hạn phục vụ SXKD và nợ dài hạn đến hạn trả tăng 5,7 tỷ đồng, người mua trả tiền trước và các khoản phải nộp ngân sách tăng 4,1 tỷ đồng)

+ Nợ dài hạn tăng: 10 tỷ đồng (Do vay vốn cho đầu tư DA cải tạo 2 dây chuyền NMGOL tăng 8,9 tỷ đồng và trích hoàn thổ tăng 1,1 tỷ đồng)

### 2. Vốn chủ sở hữu:

- Số đầu năm: 59,54 tỷ đồng

- Số cuối năm: 66,83 tỷ đồng

So với đầu năm tăng 7,29 tỷ đồng tương ứng 12,2% là do lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tăng (Năm 2016 lãi 7,29 tỷ đồng).

## B. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016:

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:	353,914 tỷ đồng
2. Các khoản giảm trừ doanh thu:	0,031 tỷ đồng
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ:	353,883 tỷ đồng
4. Giá vốn hàng bán:	315,446 tỷ đồng
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ:	38,437 tỷ đồng
6. Doanh thu hoạt động tài chính:	0,249 tỷ đồng
7. Chi phí tài chính:	3,465 tỷ đồng
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>3,093 tỷ đồng</i>
8. Chi phí bán hàng:	7,182 tỷ đồng
9. Chi phí QLDN:	18,204 tỷ đồng
10. Lợi nhuận thuần từ HĐKD:	9,834 tỷ đồng
11. Thu nhập khác:	2,196 tỷ đồng
12. Chi phí khác:	2,622 tỷ đồng
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:	9,409 tỷ đồng
14. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp:	2,116 tỷ đồng
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp:	7,293 tỷ đồng

Kính trình Đại hội chấp thuận thông qua.

### Nơi nhận:

- Các cổ đông Cty (b/c);
- ĐHĐCĐ (b/c);
- HĐQT, BKS;
- Lưu TC, VT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**CÔNG TY CỔ PHẦN TRÚC THÔN**

Thôn Trúc, Phường Cộng Hòa,  
Thị xã Chí Linh, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2016	01/01/2016
			VND	VND
100	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>89.208.352.533</b>	<b>80.597.155.492</b>
110	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	3	<b>18.815.217.376</b>	<b>14.235.563.111</b>
111	1. Tiền		11.815.217.376	8.735.563.111
112	2. Các khoản tương đương tiền		7.000.000.000	5.500.000.000
130	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>9.310.123.282</b>	<b>7.701.537.509</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4	8.732.566.754	4.820.612.643
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5	3.073.743.194	5.395.412.546
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	6	1.470.885.886	1.338.630.791
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)		(4.288.569.652)	(4.174.615.571)
139	5. Tài sản thiếu chờ xử lý	7	321.497.100	321.497.100
140	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	9	<b>60.306.442.982</b>	<b>57.707.615.843</b>
141	1. Hàng tồn kho		64.979.807.919	61.241.731.358
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)		(4.673.364.937)	(3.534.115.515)
150	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>776.568.893</b>	<b>952.439.029</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	11	301.353.331	471.800.761
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	14	475.215.562	480.638.268
200	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>96.717.826.212</b>	<b>78.148.445.428</b>
210	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>3.209.330.542</b>	<b>3.114.381.684</b>
216	1. Phải thu dài hạn khác	6	3.209.330.542	3.114.381.684
220	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>93.341.829.007</b>	<b>54.339.994.711</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	93.341.829.007	54.339.994.711
222	- Nguyên giá		236.915.394.968	184.272.158.227
223	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(143.573.565.961)	(129.932.163.516)
227	2. Tài sản cố định vô hình		-	-
228	- Nguyên giá		76.400.000	76.400.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(76.400.000)	(76.400.000)
240	<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>		<b>-</b>	<b>19.694.608.149</b>
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		-	19.694.608.149
250	<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>		<b>-</b>	<b>742.359.755</b>
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	1.200.000.000
254	2. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn		-	(457.640.245)
260	<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>166.666.663</b>	<b>257.101.129</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	166.666.663	257.101.129
270	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>185.926.178.745</b>	<b>158.745.600.920</b>

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2016	01/01/2016
			VND	VND
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>119.088.947.069</b>	<b>99.201.554.675</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>74.483.828.395</b>	<b>64.599.946.377</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	12	37.893.551.285	38.390.777.138
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	13	4.032.270.782	1.749.762.251
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	2.837.444.618	910.394.782
314	4. Phải trả người lao động		16.413.969.625	16.312.311.928
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	15	295.516.905	119.066.429
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	16	996.490.053	777.633.849
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	17	12.014.585.127	6.340.000.000
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>44.605.118.674</b>	<b>34.601.608.298</b>
338	1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	17	20.684.303.400	11.759.590.000
342	2. Dự phòng phải trả dài hạn	18	23.920.815.274	22.842.018.298
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>66.837.231.676</b>	<b>59.544.046.245</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>19</b>	<b>66.837.231.676</b>	<b>59.544.046.245</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		55.000.000.000	55.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		55.000.000.000	55.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		3.700.000.000	3.700.000.000
415	3. Cổ phiếu quỹ		(272.320.000)	(272.320.000)
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		600.000.000	600.000.000
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		7.809.551.676	516.366.245
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		516.366.245	(20.448.505.431)
421b	LNST chưa phân phối năm nay		7.293.185.431	20.964.871.676
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>185.926.178.745</b>	<b>158.745.600.920</b>

*Hoà*

*Quyên*



Nguyễn Thị Hoa  
Người lập

Dương Thị Quyên  
Kế toán trưởng

Đặng Văn Việt  
Tổng Giám đốc

Hải Dương, ngày 10 tháng 02 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN TRÚC THÔN

Thôn Trúc, Phường Cộng Hòa,  
Thị xã Chí Linh, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Báo cáo tài chính  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Năm 2016

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2016	Năm 2015
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	21	353.914.405.397	330.307.249.033
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	22	31.507.000	-
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		353.882.898.397	330.307.249.033
11	4. Giá vốn hàng bán	23	315.446.184.838	284.292.230.871
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		38.436.713.559	46.015.018.162
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	24	248.939.912	458.398.181
22	7. Chi phí tài chính	25	3.465.099.893	2.828.947.849
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		3.093.750.168	540.579.870
25	8. Chi phí bán hàng	26	7.181.970.620	5.153.270.365
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	27	18.203.976.047	19.356.320.334
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		9.834.606.911	19.134.877.795
31	11. Thu nhập khác	28	2.196.616.681	3.340.632.818
32	12. Chi phí khác	29	2.621.549.780	872.070.267
40	13. Lợi nhuận khác		(424.933.099)	2.468.562.551
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		9.409.673.812	21.603.440.346
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	30	2.116.488.381	638.568.670
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>7.293.185.431</u>	<u>20.964.871.676</u>
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	31	1.333	3.831

*Thoa*

*Quyên*

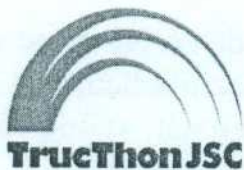


Nguyễn Thị Hoa  
Người lập

Dương Thị Quyên  
Kế toán trưởng

Đặng Văn Việt  
Tổng Giám đốc

Hải Dương, ngày 10 tháng 02 năm 2017



## CÔNG TY CỔ PHẦN TRÚC THÔN

Thành viên của TCty Thép Việt Nam - CTCP

Địa chỉ: Cộng hoà – Chí Linh - Hải Dương

Điện thoại: 03203 882243 Fax: 03203 883163

E-mail: tructhon@tructhon.com.vn Website: tructhon.com.vn

Số: 29 /BC-HĐQT

Hải Dương ngày 28 tháng 3 năm 2017

### BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Trúc Thôn;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 22/4/2016 và chương trình kế hoạch công tác của Hội đồng quản trị,

Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2016, kế hoạch SXKD năm 2017 như sau:

#### PHẦN I

#### ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2016

##### I. Đặc điểm, tình hình chung:

##### 1. Thuận lợi:

- Tình hình sản xuất, tiêu thụ gạch men đã có chuyển biến tích cực, năng lực, trình độ quản lý, tay nghề của cán bộ và NLĐ đã dần được cải thiện,... nên đã giúp cho Công ty vượt qua khó khăn, SXKD có hiệu quả trong năm 2016.

- Đội ngũ lãnh đạo và CBCNV Công ty đoàn kết, nỗ lực khắc phục khó khăn, chuyên môn nghiệp vụ đã dần được củng cố.

- Công ty nhận được sự quan tâm, chỉ đạo, hỗ trợ thường xuyên từ Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP, các ban ngành địa phương và các cổ đông.

##### 2. Khó khăn:

Mặc dù có những chuyển biến theo chiều hướng tốt so với các năm trước, song do các nguyên nhân khách quan về tình hình phát triển KTXH còn gặp khó khăn do thiên tai, môi trường, đặc biệt là việc đầu tư quá nóng trong lĩnh vực SX gạch men của các doanh nghiệp trên cả nước, dẫn đến cung vượt cầu quá nhiều, giá bán thấp; thêm vào đó các dự án đầu tư mới của Công ty bắt đầu đi vào hoạt động nên hoạt động SXKD của Công ty tuy có lãi, song giảm nhiều so với cùng kỳ.

- Gạch men: Sản lượng, chất lượng SP đã được cải thiện rõ rệt trên cả 2 dây chuyền (tăng về sản lượng, chất lượng đạt khoảng 91~93% loại 1). Tuy nhiên hiệu quả SXKD giảm sút đáng kể so với cùng kỳ do chi phí SX tăng (khấu hao, lãi vay tăng; chi phí do dùng NVL tốt hơn), nhưng giá bán giảm gần 6% (do cạnh tranh) so

với 2015.

- Đất sét: Năm 2016, Công ty chỉ tận thu khoáng sản để có NL phục vụ SX nội bộ. Mỏ mới mang tính dài hạn vẫn chưa được cấp phép/hoặc gia hạn; mặt khác, các thiết bị phục vụ khai thác (máy xúc, ủi, ô tô vận chuyên) đã cũ nát, xuống cấp nên sản lượng khai thác thấp, chi phí sửa chữa cao.

- Vật liệu chịu lửa: Công ty đã đưa thiết bị lò tuynel vào SX gạch chịu lửa công suất 12.000T/năm từ đầu năm 2016. Tuy nhiên, việc phát triển thị trường tiêu thụ gạch có chất lượng cao như gạch chịu lửa sa-môt A, gạch chịu lửa cao nhôm còn hạn chế; gạch cấp thấp (samot C) vẫn có thị trường tốt, song nguồn nguyên liệu khó khăn nên chỉ các tháng cuối năm SXKD mới có hiệu quả. Ngoài việc tăng khẩu hao do đầu tư mới thì cơ sở vật chất (nhà xưởng, kho bãi,...) đã xuống cấp, không đủ khả năng phục vụ SXKD nên Công ty vẫn phải đầu tư sửa chữa nhiều,... dẫn đến chi phí, giá thành cao, SXKD cả năm chưa có lãi.

## **II. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản:**

### **1. Thực hiện các chỉ tiêu SXKD:**

**Doanh thu:** 353.914 tỷ đồng, đạt 93,38% KH, bằng 107,95% so năm 2015.

#### **Sản xuất, tiêu thụ SP chính:**

- Gạch men: Sản xuất: 5.248.571 m<sup>2</sup>, đạt 102,91 % KH, bằng 96,99% so 2015;

Tiêu thụ: 5.226.840 m<sup>2</sup>, đạt 102,49% KH, bằng 98,27% so 2015;

- Đất sét: Khai thác: 76.268 tấn, đạt 54,48% KH, bằng 68,79% so 2015;

Tiêu thụ: 15.652 tấn, đạt 19,57% KH, bằng 29,45% so 2015;

- Gạch CL: Sản xuất: 10.914 tấn, đạt 90,95% KH, bằng 543,66% so 2015;

Tiêu thụ: 10.852 tấn, đạt 98,66 % KH, bằng 510,90% so 2015;

- Đất đèn: Sản xuất: 998 tấn, đạt 99,82 % KH, bằng 101,50% so 2015;

Tiêu thụ: 1.070 tấn, đạt 101,90% KH, bằng 115,18% so 2015.

\* **Lợi nhuận sau thuế:** 7,2 tỷ đồng, đạt 44,31% KH năm, bằng 34,37% so 2015

\* **Thu nhập:** 8,1 Tr.đồng/người/tháng, bằng 108% so 2015.

### **Đánh giá chung:**

Trong 2016, các mặt hoạt động của Công ty nói chung đạt được những kết quả khả quan. Một số chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận mặc dù chưa đạt ở mức cao, song với điều kiện môi trường khó khăn thì những kết quả đạt được phần nào phản ánh sự nỗ lực, cố gắng và thành công của tập thể Lãnh đạo và NLĐ toàn Công ty. Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước theo quy định.

### **2. Thực hiện các công tác khác:**

#### **2.1. Công tác kế hoạch, tiêu thụ:**

Công tác lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch sát thực tế sản xuất các đơn vị trên cơ sở năng lực sản xuất, thị trường tiêu thụ và hiệu quả SXKD. Triển khai tốt công tác phối hợp với các phòng ban Công ty, các đơn vị thành viên trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD.

Công tác chuẩn bị nguyên liệu, vật tư phục vụ SX ngày càng được chấn chỉnh về tiến độ, chất lượng, giá cả; nguyên nhiên vật liệu tồn kho đã được kiểm soát ở mức hợp lý. Tập trung tìm nguồn nguyên liệu sa mốt cho SX gạch chịu lửa.

Các cơ chế, chính sách liên quan đến thị trường, khách hàng và tiêu thụ sản phẩm của Công ty được điều chỉnh kịp thời, linh hoạt, phù hợp nên mặc dù thị trường cạnh tranh khó khăn, song tồn kho SP đã giữ được ở mức hợp lý (tương đương trên 01 tháng SX),...

Công ty luôn quan tâm đến vấn đề quảng bá thương hiệu, mở rộng thị trường, thị phần, hệ thống khách hàng,...

## **2.2. Công tác đầu tư phát triển:**

Công ty đã cân trọng, mạnh dạn đầu tư nâng cấp, cải tiến công nghệ và thực hiện nhanh nên đã đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất và mang lại hiệu quả cho SXKD. Việc đầu tư cho Nhà máy gạch men và Nhà máy gạch chịu lửa từ giữa năm 2015 đến giữa năm 2016 đã làm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, giá trị gia tăng và cải thiện điều kiện, môi trường làm việc. Tuy nhiên đầu tư cũng đã làm tăng chi phí tài chính, giảm hiệu quả trong ngắn hạn.

## **2.3. Công tác tài chính:**

Cùng với chính sách của nhà nước ổn định, Công ty đã cân đối tốt dòng tiền, thúc đẩy tiêu thụ, tồn kho NVL và SP hợp lý, sử dụng vốn đúng mục đích,... nên sự mất cân đối vốn đã được cải thiện, chủ động trả đúng hạn với ngân hàng, đối tác.

Các chỉ tiêu tài chính đã được kiểm soát và khống chế trong phạm vi cho phép, được các tổ chức tín dụng đánh giá tốt hơn và đồng ý cho vay vốn khi đầu tư.

Việc hạch toán, trích lập các khoản dự phòng đảm bảo quy định. Không phát sinh tăng công nợ khó đòi. Các khoản nợ quá hạn, khó đòi từ những năm trước Công ty tiếp tục giao cho các phòng liên quan và đơn vị tiếp tục triển khai thu đòi công nợ, song tính khả thi kém. Với các khoản nợ không có khả năng thu đòi, TGD đề nghị HĐQT xử lý theo Quy định.

Năm 2016, đã thoái toàn bộ vốn tại Công ty CP Đôlômít Việt Nam để cắt lỗ và thu hồi vốn phục vụ SXKD.

## **2.4 Tiến độ triển khai lên sàn UPCOM**

Cuối năm 2016, Công ty đã hoàn tất mọi hồ sơ, thủ tục trình UBCK Nhà nước về việc niêm yết chứng khoán trên sàn Upcom theo đúng quy định của pháp luật với mã TRT.

## **2.5. Các hoạt động khác.**

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016.
- Tổ chức chương trình tham quan, nghỉ mát, khám sức khoẻ định kỳ cho và thực hiện đầy đủ mọi quyền lợi hợp pháp cho người lao động.
- Tích cực tham gia các hoạt động xã hội cộng đồng, đóng góp quỹ xã hội từ thiện của Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP và địa phương.
- Duy trì các hoạt động văn hoá - thể thao, tạo môi trường giao lưu, hiểu biết,

thân thiện trong Công ty. Tham gia các giải thể thao theo kế hoạch của Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP và đã đạt các thành tích tốt.

### **3. Chi trả thù lao HĐQT, BKS Công ty:**

Tổng số tiền thù lao chi trả cho các Thành viên HĐQT, BKS không làm việc trực tiếp tại Công ty năm 2016 là 192 triệu đồng, bằng 100% mức thù lao đã được ĐHĐCĐ thông qua, cụ thể:

- 03 thành viên HĐQT: 4 triệu đồng/người/tháng;

- 02 thành viên BKS: 2 triệu đồng/người/tháng.

Đối với các chức danh quản lý tham gia HĐQT, BKS kiêm nhiệm như: Tổng Giám đốc, Phó TGD, Trưởng BKS hiện đang làm việc trực tiếp tại Công ty thì hưởng phụ cấp kiêm nhiệm thấp hơn mức thù lao ĐHĐCĐ phê duyệt.

### **4. Hoạt động của HĐQT:**

HĐQT gồm 5 thành viên được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2016, trong đó có 02 thành viên là ĐDV của Tổng công ty, đồng thời Chủ tịch HĐQT kiêm TGD đã được phê chuẩn.

Trong năm HĐQT đã tổ chức 03 phiên họp toàn thể (theo quy chế của HĐQT), có 100% số Thành viên HĐQT tham dự tất cả các cuộc họp. Chủ tịch HĐQT, TGD đã tổ chức xin ý kiến bằng văn bản các Thành viên HĐQT để thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT và Điều lệ Công ty.

Trình tự, thủ tục họp HĐQT phù hợp với Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT. Các cuộc họp HĐQT có sự tham gia của Trưởng BKS và mời một số cán bộ quản lý nếu cần.

Mọi quyết định của HĐQT là hoàn toàn khách quan, trung thực; Các quyết định được đưa ra đều có sự bàn bạc, thảo luận một cách cẩn trọng và kỹ lưỡng dựa trên những cơ sở, điều kiện thực tế của Công ty. Hoạt động của HĐQT luôn coi trọng quyền và lợi ích của cổ đông và vì sự tồn tại và phát triển bền vững của Công ty.

### **5. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc:**

Trong năm, Tổng Giám đốc đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong điều hành các hoạt động của Công ty. Chủ tịch HĐQT kiêm TGD song việc chuẩn bị các nội dung để báo cáo và trình HĐQT xem xét, phê duyệt các nội dung được Tổng Giám đốc thực hiện đầy đủ, đảm bảo đúng quy định, Điều lệ Công ty.

Định kỳ các Thành viên HĐQT được TGD thông tin, báo cáo về tình hình SXKD, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu đề ra.

TGD đã chủ động bám sát và triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết của HĐQT, một số nội dung chưa thực hiện do khi triển khai còn phụ thuộc yếu tố khách quan hoặc cần phải cân nhắc đã được TGD thông tin, báo cáo giải trình trước HĐQT.

### **Kết luận:**

Trong năm HĐQT, TGD và Ban điều hành đã triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016, đặc biệt các giải pháp trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành của từng lĩnh vực đã nêu trên để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về doanh

thu, sản xuất và tiêu thụ. Đây là động lực, nguồn động viên tích cực để toàn thể đội ngũ CBCNV Công ty phấn đấu hoàn thành các mục tiêu KH SXKD năm 2017 và những năm tiếp theo.

## PHẦN II

### PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2017

#### 1. Đặc điểm, tình hình:

Dự báo tăng trưởng kinh tế trong nước năm 2017 có thể cao hơn năm trước, song thị trường bất động sản cũng chỉ ở mức bằng hoặc trầm lắng hơn năm 2016. Trường hợp đầu tư xây dựng bằng hoặc cao hơn năm 2016 sẽ góp phần tăng cầu, song với mức độ đầu tư SX như hiện nay, đặc biệt khi SP của Trúc Thôn còn hạn chế thì thách thức trong năm 2017 sẽ lớn hơn;

Năm 2017 cạnh tranh trong SX gạch men sẽ quyết liệt hơn do các nhà SX gạch men cả nước đã SX ổn định và sẽ tăng năng lực SX cao hơn công suất thiết kế để giảm giá thành (ước sản lượng thực tế sẽ đạt trên 120% so với thiết kế). Như vậy chỉ từ giữa năm 2015 ~ nay, lượng sản phẩm tăng thêm vào thị trường sẽ ở mức gần 200 triệu m<sup>2</sup>/năm, làm cung vượt xa cầu, cạnh tranh trong tiêu thụ giữa các nhà SX sẽ càng quyết liệt. Trong khi nguồn lực của Công ty còn nhiều bất cập so với các nhà sản xuất cùng loại, cả về công suất, mức độ hiện đại của dây chuyền, thiết bị; về khả năng đa dạng sản phẩm; năng lực quản lý, tay nghề, tính kỷ luật tuy được cải thiện, song vẫn còn bất cập; công nghệ tuy đã dần được cải thiện, đổi mới, song còn hạn chế do không thể SX được SP kích thước lớn, có giá trị gia tăng cao;... Trong khi các nhà SX khác đều là tư nhân nên có nhiều thuận lợi hơn so với Trúc Thôn là cổ phần từ DN Nhà nước.

#### 2. Chỉ tiêu SXKD chủ yếu:

- **Doanh thu** : 365 tỷ đồng

##### - Sản xuất:

+ Gạch men : 4.900.000 m<sup>2</sup>

+ Đất sét : 93.500 tấn.

+ Gạch chịu lửa : 12.500 tấn

+ Đất đèn : 1.000 tấn.

##### - Tiêu thụ:

+ Gạch men : 5.100.000 m<sup>2</sup>.

+ Đất sét : 50.000 tấn.

+ Gạch chịu lửa: :12.500 tấn

+ Đất đèn : 1.000 tấn.

- **Lợi nhuận sau thuế:** 7 tỷ đồng

- **Thu nhập bình quân toàn Công ty:**  $\geq 7.500.000$  đ/người/tháng (phần đầu tăng thu nhập cho lao động trực tiếp cao hơn thực hiện năm 2016).

#### 3. Kế hoạch đầu tư năm 2017

Để đảm bảo ổn định và phát triển SXKD lâu dài, Công ty tiếp tục triển khai một số hạng mục đầu tư:

- Chuyển tiếp từ năm 2016 sang như: Đền bù giải phóng mặt bằng đất khai thác, thiết bị khai thác mỏ, đầu tư thay thế lò than cho sây nguyên liệu.

- Đầu tư mới:

+ Đầu tư thêm 1 dây chuyền SX gạch chất lượng cao hơn (gạch 600x600, 800x800, gạch ốp kích thước lớn,... với dòng SP chất lượng bán sứ, mài bóng bề mặt - mài nano) với công suất 3,5 ~ 4 triệu m<sup>2</sup>/năm, trong đó:

- Mức đầu tư khoảng 200 tỷ đồng (tùy công suất, chất lượng thiết bị);
- Nguồn vốn đầu tư: vay ngân hàng và vốn đối ứng;
- Quy hoạch mặt bằng: Dây chuyền mới sẽ nằm trong nhà xưởng dài 400m, được XD chạy dọc từ VP Cty TNHH 1TV VLCL (cũ) => qua ngay trước VP Cty => đến nhà nghiền bột của NM GCL.

Như vậy Cty sẽ phải:

+ Di dời: Văn phòng Cty, Xưởng S/C cơ khí, Nhà nghiền bột của NMGCL.;

+ Phá bỏ: VP Cty VLCL cũ;

+ Quy hoạch lại hệ thống kho cho SP của d/c mới, kho VT của Cty;

- Sự cần thiết phải đầu tư:

Do công nghệ quá lạc hậu so với các nhà SX khác (chủ yếu là do lò nung ngắn, hẹp, máy ép công suất thấp) nên sản phẩm hiện tại của Công ty thuộc loại cấp thấp (ceramic), kích thước tối đa chỉ là 500x500mm, 300x600mm; GTGT và sản lượng thấp, tính đa dạng về kích thước rất hạn chế nên hiệu quả SXKD không cao, không thể đáp ứng được nhu cầu thị trường ngày càng đòi hỏi cao như hiện nay là gạch bán sứ, granit, kích thước từ 600x600, 800x800, 400x800mm trở lên. Do vậy, nếu không đầu tư thì sản phẩm sẽ không cạnh tranh được với các sản phẩm khác trên thị trường, Công ty cũng không thể đứng vững và phát triển.

Mặt khác, nếu được đầu tư mở rộng thì năng suất, sản lượng tăng sẽ là điều kiện để giảm nhân công, chi phí quản lý, thuê đất,... giảm giá thành và tăng năng lực cạnh tranh của sản phẩm.

+ Đầu tư dây chuyền làm ngói Fuji công nghệ Nhật Bản với mức đầu tư  $\approx$  7 tỷ đồng.

Hiện nay ngói đang được sử dụng trên thị trường, ngoài việc che mưa nắng còn có chức năng cơ bản là tăng tính thẩm mỹ, gồm 3 loại cơ bản:

➤ Ngói truyền thống: Được SX và sử dụng từ những năm 1960 đến nay ở khắp các tỉnh, là ngói làm từ đất, sau đó nung chín, có màu đỏ. Tuy nhiên, đến nay ngói này được làm với chất lượng cao hơn, màu đẹp, không cong vênh. Loại ngói này vẫn được tiêu thụ với lượng lớn hơn cả. Tuy nhiên chi phí đầu tư lớn, sản lượng cao và đòi hỏi nguồn nguyên liệu tốt, ổn định.

➤ Ngói ceramic: Được sản xuất bởi các nhà SX gạch ceramic. Hiện loại ngói này chưa được tiêu thụ nhiều, song các nhà SX gạch men có điều kiện về thiết

bị có thể SX đa dạng mặt hàng và tăng sức cạnh tranh, lợi nhuận. Do hạn chế về năng lực thiết bị nên không thể SX.

➤ Ngó xi măng theo công nghệ Nhật Bản: Công nghệ SX loại này khá đơn giản, đầu tư thấp, sản phẩm có hình thức, màu sắc đa dạng nên dễ phù hợp với thị hiếu tiêu dùng và đang được sử dụng nhiều trong các khu đô thị, sinh thái, biệt thự. Hạn chế của SP này là khá nặng, màu sắc phụ thuộc vào chất liệu sơn. Tuy nhiên, với mức đầu tư thấp, tốn ít lao động và sẵn có hệ thống tiêu thụ gạch men nên Công ty có thể đầu tư đa dạng mặt hàng, tăng nguồn thu.

Vấn đề này Công ty đang xem xét thêm về thị trường, nhà cung cấp thiết bị và cụ thể hơn về mức đầu tư, công suất,...

+ Đầu tư một số thiết bị tự động nhằm nâng cấp, cải tạo dây chuyền gạch men, gạch chịu lửa để cải thiện điều kiện làm việc, giảm chi phí nhân công (máy đóng gói, xe nâng, máy xúc,...) khi nhu cầu SX bức thiết.

#### **4. Chương trình công tác, giải pháp thực hiện:**

##### **4.1 Về SXKD:**

###### **a. Gạch men:**

- Duy trì ổn định, phát huy tối đa năng lực sản xuất của cả 2 dây chuyền về sản lượng, chất lượng; tiếp tục các giải pháp nhằm giảm tiêu hao, chi phí, hạ giá thành và tăng sản lượng, chất lượng, đa dạng chủng loại và năng lực cạnh tranh của sản phẩm.

- Tiếp tục tìm mọi giải pháp (kể cả đầu tư thêm dây chuyền SX) nhằm đa dạng hóa sản phẩm về gạch men, ngói lợp, gạch chịu lửa (bổ sung các loại gạch men: 300x300, 400x400, 600x600 & 800x800 mm; ngói lợp; nâng cấp chất lượng các sản phẩm gạch chịu lửa, SX bê tông chịu nhiệt,...) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, tạo điều kiện thuận lợi trong khâu tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

- Về nguồn nhân lực: Một mặt tăng cường việc bồi dưỡng, đào tạo lao động hiện có, kết hợp với tuyển dụng lao động kỹ thuật có tay nghề để chủ động hơn nữa trong việc sử dụng, sửa chữa máy móc thiết bị mới đầu tư; nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành tại các khu vực SX của NM. Mặt khác Công ty sẽ thực hiện việc tinh giản lao động sau đầu tư.

- Quan tâm, giám sát chặt chẽ hơn vấn đề chính sách bán hàng, thị trường, thị phần và hệ thống khách hàng trong nước. Xúc tiến mạnh về thị trường xuất khẩu khi SP đã được nâng cấp sau đầu tư.

- Tiếp tục nâng cao uy tín, thương hiệu doanh nghiệp và sản phẩm; mở rộng thị trường trong nước và phát triển thị trường xuất khẩu.

###### **b. Khai thác mỏ:**

- Hoàn thành việc xin cấp giấy phép khai thác mỏ; đẩy mạnh khai thác đất; chế biến bột sét có hiệu quả.

- Tiếp tục xem xét, điều chỉnh các chỉ tiêu KTKT, tăng cường công tác quản lý trong lĩnh vực khai thác.

###### **c. Vật liệu chịu lửa:**



- Tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ SP gạch chịu lửa cao cấp; hạn chế SX gạch chịu lửa cấp thấp nhằm nâng cao hiệu quả trong SXKD.

- Tiếp tục có những giải pháp cải tiến, cải tạo hệ thống thiết bị, dây chuyền SX tiến tới nâng cao năng suất, cải thiện điều kiện lao động.

#### **4.2. Về tài chính:**

- Năm 2016, Công ty đạt lợi nhuận sau thuế là 7,2 tỷ đồng, tuy nhiên trong năm 2017 sẽ đầu tư mở rộng sản xuất nên, HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ năm 2017 sẽ không chia cổ tức.

- Tăng vốn điều lệ bằng việc phát hành thêm cổ phần để có nguồn vốn đối ứng cho vốn vay ngân hàng.

- Chủ động cân đối và thu xếp vốn phục vụ hạng mục đầu tư trong năm. Tiếp tục kiểm soát tốt tồn kho nguyên vật liệu và sản phẩm ở mức thấp nhất, tăng vòng quay vốn nhằm giảm áp lực và chi phí về tài chính;

- Công tác báo cáo quản trị hàng tháng kịp thời, chính xác, đảm bảo tiến độ phục vụ công tác quản lý, điều hành hiệu quả, sát thực tế;

- Quản lý tốt công nợ, tăng cường thu hồi nợ khó đòi đã phát sinh từ những năm trước.

#### **5. Các chương trình, giải pháp chung:**

- Từng thành viên HĐQT chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ theo từng lĩnh vực được phân công; tăng cường đoàn kết, phát huy trí tuệ, trách nhiệm trong quản lý và xây dựng Công ty phát triển;

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc; chú trọng công tác báo cáo và giải pháp nhằm đảm bảo hiệu quả và hoàn thành các chỉ tiêu của ĐHĐCĐ thông qua;

- Tận dụng mọi cơ hội để tăng doanh thu và lợi nhuận trên các sản phẩm cốt lõi liên quan đến sự tồn tại và phát triển của Công ty;

- Triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất, quản lý và các hoạt động SXKD trực tiếp.

Trên đây là báo cáo của HĐQT tổng kết hoạt động SXKD năm 2016 và nhiệm vụ năm 2017. Chúng tôi mong muốn các Quý Cổ đông sẽ đóng góp những ý kiến thiết thực giúp HĐQT, Ban điều hành thực hiện Nghị quyết Đại hội và có được chiến lược tốt nhất cho sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty./.

#### **Nơi nhận:**

- TV HĐQT;
- Các Cổ đông;
- BKS;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Đặng Văn Việt**



## CÔNG TY CỔ PHẦN TRÚC THÔN

Thành viên của TCty Thép Việt Nam – CTCP

Địa chỉ: Cộng Hòa - Chí Linh - Hải Dương

Tel.: +84 3203 882243

Fax: +84 3203 883163

E-mail: tructhon@tructhon.com.vn

Website: www.tructhon.com.vn

Số: 30 /BC-BKS

Hải Dương, ngày 28 tháng 3 năm 2017

### **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT** **Về tình hình SXKD của Công ty cổ phần Trúc Thôn năm 2016**

#### **Kính gửi: Các cổ đông Công ty cổ phần Trúc Thôn**

Căn cứ báo cáo tài chính, chứng từ sổ sách của Phòng Tài chính - Kế toán Công ty. BKS đã tiến hành kiểm tra kết quả SXKD năm 2016.

Nay BKS báo cáo với các cổ đông về dự Đại hội thường niên năm 2017 về tình hình quản lý, điều hành SXKD của HĐQT, Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty trong năm 2016 như sau:

#### **I. Điều hành SXKD:**

Năm 2016 mặc dù Công ty vẫn gặp nhiều khó khăn về tài chính song để ổn định SX, HĐQT, Tổng giám đốc Công ty đã quyết định đầu tư cải tạo nâng cấp các thiết bị cho Nhà máy gạch ốp lát; nhà kho, bãi chứa nguyên liệu, thành phẩm cho Nhà máy Gạch chịu lửa do vậy sản lượng, chất lượng Gạch ốp, lát được cải thiện tốt. Do gạch ốp lát cung vượt cầu quá lớn, chủng loại SP của Công ty hạn chế (chỉ có gạch ceramic) nên đã ảnh hưởng tới công tác tiêu thụ. Để tiêu thụ được sản phẩm Lãnh đạo Công ty liên tục phải điều chỉnh giảm giá bán trong năm 2016 là khoảng 6% so với năm 2015.

Tuy chưa đạt chỉ tiêu về lợi nhuận như đại hội đề ra, song năm 2016 Công ty đã đạt lợi nhuận là 7,29 tỷ đồng. Đây là sự cố gắng rất lớn của HĐQT, Ban điều hành, đặc biệt là Tổng giám đốc đã có nhiều giải pháp trong công tác quản lý điều hành đã bổ sung hoàn thiện các quy định như: mua, bán, vật tư, thiết bị phụ tùng phục vụ cho sản xuất, xây dựng kế hoạch sản xuất, tiêu thụ hàng tháng và xây dựng các quy chế quy định về quy chế trả lương, quy định sử dụng xe con, sử dụng văn phòng phẩm, điện thoại, chi phí tiếp khách, công tác phí... làm cơ sở để tăng cường công tác quản lý điều hành. Các quy chế, quy định được điều chỉnh kịp thời do vậy đã khuyến khích người lao động tích cực trong lao động sản xuất với tinh thần trách nhiệm cao góp phần hoàn thành kế hoạch, lại hiệu quả cho Công ty trong điều kiện còn nhiều bất lợi.

Công ty luôn nhận được sự hỗ trợ tạo điều kiện của Tổng công ty Thép Việt Nam, các nhà cung cấp, các bạn hàng các tổ chức tín dụng, chính quyền địa phương và sự đoàn kết nỗ lực khắc phục khó khăn của toàn thể đội ngũ CBCNV người lao động trong Công ty.

Ngoài những thuận lợi trên Công ty vẫn còn gặp một số khó khăn về điều kiện thiết bị, chủng loại SP nên ảnh hưởng đến tiêu tiêu thụ sản phẩm, doanh thu và lợi nhuận. Đặc biệt trong lĩnh vực gạch men cạnh tranh quyết liệt do đầu tư quá nóng, trong khi Công ty còn hạn chế do tài chính còn eo hẹp (cuối năm 2015 mới xóa hết lỗ lũy kế) nên đầu tư luôn “chạy sau” các nhà SX khác và đến nay chỉ SX được dòng SP ceramic. Bên cạnh đó, với công suất nhỏ nên chi phí nhân công cao, ảnh hưởng đến giá thành và cạnh



tranh của SP.

Lĩnh vực sản xuất gạch men của Công ty tuy được cải tạo nâng cấp một số thiết bị tốt hơn song do thiết bị cũ đầu tư lâu ngày qua nhiều năm sử dụng, dẫn đến chi phí bảo dưỡng, sửa chữa thay thế lớn và các chi phí khác cũng tăng do dùng nguyên liệu tốt để sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm dẫn đến giá thành sản xuất cao nhưng giá bán luôn giảm dẫn đến hiệu quả chưa đạt theo kế hoạch.

Lĩnh vực khai thác đất sét: Hiện tại sản lượng khai thác ít, chất lượng sản phẩm thấp, diện tích khai thác đã hết năm 2016 Công ty chủ yếu khai thác tận thu để phục vụ sản xuất nội bộ nên hiệu quả trong lĩnh vực này không cao. Trong khi đó các thiết bị phục vụ công tác khai thác đã cũ xuống cấp, chi phí sửa chữa lớn dẫn đến chi phí sản xuất ra giá thành cao.

Lĩnh vực Vật liệu chịu lửa đi vào sản xuất từ đầu năm 2016 nhưng chủ yếu sản xuất gạch C (gạch cấp thấp) do khó khăn về nguồn nguyên liệu không đảm bảo cho sản xuất liên tục nên sản xuất không đạt kế hoạch đề ra dẫn đến giá thành cao do vậy chưa có hiệu quả. Phải đến quý 4/2016 lĩnh vực này mới có hiệu quả khi việc cung cấp nguyên liệu được cải thiện.

Kết luận: Năm 2016 tuy còn nhiều khó khăn song công ty đã đạt doanh thu đạt 353,8 tỷ đồng, thu nhập của người lao động đạt 8,1 triệu đồng/người/tháng, lợi nhuận đạt 7,29 tỷ đồng. Đạt được kết quả trên đó là sự cố gắng rất lớn của HĐQT, Ban điều hành đã triển khai tốt các nội dung Nghị quyết của đại hội, sự nỗ lực, đoàn kết của gần 500 NLĐ.

## II. Công tác đầu tư phát triển:

Năm 2016 HĐQT, Tổng giám đốc và ban điều hành Công ty đã bám sát mục tiêu nhiệm vụ mà Nghị quyết đại hội đề ra chỉ tập trung đầu tư nâng cấp một số tài sản thiết bị thực sự cần thiết phục vụ cho nhu cầu sản xuất của Công ty do vậy các dự án khi hoàn thành đưa vào sử dụng đã đạt năng xuất, chất lượng phát huy hiệu quả trong quá trình đầu tư góp phần tăng hiệu quả trong SXKD của Công ty.

Trong năm Công ty đã đầu tư với tổng giá trị sau:

**52.929.879.733**

TT	Danh mục	số tiền
1	Máy nghiền trục đứng	243.500.000
2	Xe nâng 3,5 tấn	360.000.000
3	04 Điều hòa Daikin (cho 2 máy in KTS)	315.357.364
4	Đầu tư cải tạo Nhà máy gạch ốp lát	27.527.224.702
5	Máy nghiền bột 3R	292.228.636
6	Nhà chống ồn máy mài cạnh	133.545.300
7	02 Máy khử từ	829.286.382
8	Máy sấy khí	120.000.000
9	Bể năng nước thải	284.000.000
10	Kho chứa vật liệu	589.484.545
11	Sân phơi nguyên liệu đất	184.259.091
12	Nhà kho chứa than	186.011.818

13	Nền sân NM gạch ốp lát	445.750.000
14	BỂ nâng nước thải số 2	87.624.000
15	Dự án Gạch chịu lửa	21.331.607.895

Trong quá trình đầu tư Công ty đã tuân thủ các quy định của nhà nước về quản lý đầu tư như lập dự án, thẩm định, thẩm tra phê duyệt các dự án bố trí huy động đủ vốn để tiến hành đầu tư và phê duyệt quyết toán dự toán tăng tài sản và khấu hao theo quy định.

\* Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Ban quản lý dự án cần lưu ý thêm:

- Với dự án lớn, việc lập báo cáo kinh tế kỹ thuật cần tham khảo quy định tại điều 5 Nghị định 59/2015 ngày 18/6/2015 của chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
- Các gói thầu thực hiện hình thức chào thầu cạnh tranh thông thường phải đăng báo đầu tư theo quy định điều 58 Nghị định 63/2014 ngày 26/6/2014 và phải có báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu.
- Dự án nâng cấp, cải tạo 2 dây chuyền sản xuất gạch men Công ty đã lập theo mẫu của thông tư 19/2011 ngày 14/2/2011 của Bộ tài chính, thông tư này đã hết hiệu lực thay bằng thông tư số 09/2016 do vậy Ban dự án phải lập theo mẫu thông tư số 09 ngày 18/1/2016 của Bộ tài chính cho phù hợp với luật đầu tư.

Kết luận: Công tác đầu tư các dự án Công ty đã thực hiện nhanh khẩn trương, đảm bảo tiến độ, đúng nguyên tắc, đảm bảo tính cạnh tranh, đúng trình tự quy định nên đã chọn được các nhà thầu đủ năng lực, các thiết bị khi đưa vào sử dụng vận hành tốt đạt và vượt công suất thiết kế đã góp phần mang lại hiệu cho SXKD của Công ty.

### III. Kiểm tra báo cáo tài chính SXKD năm 2016:

BKS kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác hạch toán kế toán thông kê, lập báo cáo hàng quý, 6 tháng và năm do Tổng giám đốc và Phòng Tài chính Kế toán Công ty lập báo cáo đã tuân thủ các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành. Các biểu mẫu báo cáo, chế độ báo cáo đúng quy định, chứng từ sổ sách được sắp xếp gọn gàng có hệ thống, dễ tìm, đáp ứng được nhu cầu của công tác kiểm tra. Công ty đã thực hiện tốt các chế độ chính sách nhà nước quy định: Như kiểm kê tài sản thời điểm 0h ngày 30/06 và 0h ngày 1/1/2017, trích lập các khoản dự phòng nợ quá hạn khó đòi, dự phòng giảm giá hàng tồn kho đúng quy định tính đến hết năm 2016 Công ty đã trích lập được 9.094 tỷ đồng gồm :Dự phòng nợ phải thu 4,288 tỷ đồng, dự phòng giảm giá vật tư hàng tồn kho 4,806 tỷ đồng.

BKS xác nhận và nhất trí với số liệu trong báo cáo tài chính của Tổng giám đốc và phòng Tài chính Kế toán đã thể hiện trung thực phản ánh đúng tình hình tài chính của Công ty đến thời điểm 31/12/2016 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau :

Chỉ tiêu	Số tiền (đ)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	353.882.898.397
Giá vốn hàng bán	315.446.184.838
Chi phí bán hàng	7.181.970.620
Chi phí quản lý doanh nghiệp	18.203.976.047
Doanh thu từ hoạt động tài chính	248.939.912

Chi phí từ hoạt động tài chính	3.465.099.893
Lợi nhuận từ SXKD	9.834.606.911
Thu nhập khác	2.196.616.681
Chi phí khác	2.621.549.780
Lợi nhuận khác	(424.933.099)
Tổng lợi nhuận trước thuế	9.409.673.812
Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.116.488.381
Lợi nhuận sau thuế năm nay	7.293.185.431
Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	7.809.551.676

Kết luận: Năm 2016 đạt được kết quả trên HDQT, Ban điều hành Công ty đã rất nỗ lực, cố gắng mới đạt được. Với kết quả trên sẽ tạo tiền đề tốt để Công ty thực hiện hoàn thành Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2017 đề ra.

#### IV. Đề xuất và kiến nghị:

BKS nhận định năm 2017 Công ty vẫn gặp nhiều khó khăn ảnh hưởng đến SXKD. BKS đề nghị:

- HDQT, Tổng giám đốc xem xét kêu gọi các nhà đầu tư bổ sung vốn để đầu tư thêm dây chuyền để sản xuất Gạch ốp lát (gạch mài mặt porcelain) có kích cỡ lớn như 600x600; 800 X 800 trở lên. Để có vốn đối ứng cho đầu tư, đề nghị chia cổ tức trong năm 2017.

- Tập trung sản xuất Gạch chịu lửa A, Gạch cao nhôm để đưa vào các lĩnh vực sản xuất Thép, Xi măng...

- Tăng cường công tác đòi nợ để giảm nợ phải thu, không để phát sinh nợ quá hạn, khó đòi.

- Đẩy mạnh công tác sáng kiến hợp lý hóa trong sản xuất, tiết kiệm các chi phí để mang hiệu quả cho Công ty.

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác quảng cáo tiếp thị giới thiệu sản phẩm mở rộng thị trường trong và ngoài nước để tiêu thụ sản phẩm.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát trình ĐHCĐ. Xin ý kiến đại hội!

#### Nơi nhận:

- Như k/g;
- HDQT, TGD;
- Lưu: BKS, TK Cty.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Văn Khải





## CÔNG TY CỔ PHẦN TRÚC THÔN

Thành viên của TCTy Thép Việt Nam (VNSTEEL)

Địa chỉ: Cộng Hoà - Chí Linh - Hải Dương

Điện thoại: 0320 3882243

Fax: 0320 3883163

Email: [tructhon@tructhon.com.vn](mailto:tructhon@tructhon.com.vn)

Website: [tructhon.com.vn](http://tructhon.com.vn)

Số: 32 /TTr-HĐQT

Hải Dương, ngày 28 tháng 3 năm 2017

### TỜ TRÌNH

V/v đề nghị tăng vốn điều lệ cho Công ty CP Trúc Thôn

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Hiện nay, Công ty CP Trúc Thôn có 2 dây chuyền sản xuất gạch men. Tuy nhiên, do công nghệ quá lạc hậu so với các nhà SX khác (chủ yếu là do lò nung ngắn, hẹp và không thể mở rộng, kéo dài) nên sản phẩm hiện tại của Công ty thuộc loại cấp thấp (ceramic), kích thước tối đa chỉ là 500x500mm, 300x600mm; sản lượng thấp nên chi phí nhân công cao, tính đa dạng về kích thước rất hạn chế, giá trị gia tăng của sản phẩm thấp,...nên hiệu quả SXKD không cao, không thể đáp ứng được nhu cầu thị trường ngày càng đòi hỏi cao như hiện nay là gạch bán sứ, granite, kích thước thông dụng từ 600x600, 800x800, 400x800mm trở lên. Chính vì vậy, mặc dù đã có nhiều cố gắng, tiết kiệm chi phí,...song lợi nhuận của Công ty rất hạn chế và khả năng còn khó khăn hơn trong năm 2017 và những năm tiếp theo.

Với tốc độ thay đổi về nhu cầu của thị trường như hiện nay, nếu không khẩn trương đầu tư công nghệ mới, mở rộng SX thì thời gian gần đây sản phẩm của Công ty sẽ không thể cạnh tranh và tiêu thụ trên thị trường, Công ty cũng không thể đứng vững và phát triển. Mặt khác, nếu được đầu tư thêm 1 dây chuyền mới thì ngoài việc tạo ra sản phẩm chất lượng cao thì năng suất, sản lượng tăng sẽ là điều kiện để giảm nhân công, chi phí quản lý, thuê đất,...giảm giá thành và tăng năng lực cạnh tranh của sản phẩm. Việc đầu tư mở rộng là vấn đề vô cùng cần thiết và cấp bách. Sau khi cân nhắc, Công ty đã định hướng đầu tư với mức như sau:

- 01 dây chuyền đồng bộ để SX gạch men bán sứ, mài bóng (loại đang được sử dụng rộng rãi trên thị trường trong nước và xuất khẩu);
- Công suất khoảng 3,5 ~ 4 triệu M2/năm (là công suất phù hợp với Công ty);
- Mức đầu tư khoảng 200 tỷ đ (Cụ thể phụ thuộc vào công suất, loại thiết bị);
- Nguồn vốn đầu tư: vay ngân hàng (70%) và vốn tự có (30%);

Hiện nay vốn chủ sở hữu của Công ty còn rất hạn hẹp (hết năm 2015 Công ty mới hết lỗ lũy kế). Để sớm có vốn đối ứng cho khoản vay ngân hàng, HĐQT đề nghị Đại hội thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty bằng việc phát hành thêm cổ phần với nội dung cơ bản như sau:

1. Loại cổ phần phát hành thêm : Cổ phần phổ thông





